

**CÔNG TY CP SẢN XUẤT
VÀ XNK LÂM SẢN SÀI GÒN**

---o0o---

Số: BC/CTY-KHTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

---o0o---

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 06 năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022



**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN SX & XNK LÂM SẢN SÀI GÒN**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Kinh tế toàn cầu đã kết thúc năm 2021 với đầy diễn biến bất ngờ và bất ổn. Sau năm 2020 nền kinh tế suy giảm vì ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19, kinh tế toàn cầu trong năm 2021 đã ghi nhận sự hồi phục mạnh mẽ trong 6 tháng đầu năm chủ yếu nhờ việc triển khai hàng loạt biện pháp kích thích kinh tế và đẩy mạnh tiến trình tiêm chủng vaccine. Tuy nhiên, sự xuất hiện và lan rộng các biến thể mới của virus SARS-COV-2 đã khiến xu hướng phục hồi kinh tế thế giới chậm dần, nhiều quốc gia buộc phải áp dụng trở lại các biện pháp thắt chặt. Hoạt động sản xuất và cung ứng nguyên liệu tại nhiều quốc gia chưa hồi phục hoàn toàn cộng với tình trạng thiếu hụt container đã đẩy chuỗi cung ứng toàn cầu rơi vào tình trạng khó khăn chưa từng có và đẩy chi phí vận tải lên những mức cao kỷ lục. Khủng hoảng chuỗi cung ứng và chi phí nguyên liệu thô leo thang là nguyên nhân chính khiến lạm phát toàn cầu liên tục tăng mạnh tại hàng loạt quốc gia chủ chốt như Mỹ, EU hay Nhật Bản.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong năm vừa qua, đặc biệt là giai đoạn suy giảm trong quý III/2021, nhưng kinh tế trong nước đã từng bước vượt qua và đạt được những thành tích ấn tượng, tạo tiền đề rất quan trọng cho sự hồi phục và phát triển sau giai đoạn đại dịch. Ước tính GDP năm 2021 tăng 2,58% (quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%) so với năm trước do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá

trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%.

Trong lĩnh vực ngoại thương, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2021 đạt 336,31 tỷ USD, tăng 19% so với năm trước. Đặc biệt, trị giá xuất khẩu gỗ và lâm sản đạt 15,87 tỉ USD, tăng 20% so với năm 2020 (riêng gỗ và sản phẩm gỗ đạt 14,72 tỉ USD). Trị giá xuất khẩu gỗ và lâm sản chiếm trên 30% tổng trị giá xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản; 4,7% trị giá xuất khẩu toàn quốc và là 1 trong 7 mặt hàng có trị giá xuất khẩu trên 10 tỉ USD. Trị giá xuất siêu gỗ và lâm sản chiếm lớn nhất trong sản phẩm nông, lâm, thủy sản (đạt 12,94 tỉ USD tăng 21,2% so với cùng kỳ năm trước) đã đóng góp quan trọng vào trị giá xuất siêu của toàn ngành nông nghiệp.

Đề có được những kết quả này là sự nỗ lực, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, địa phương, doanh nghiệp, người dân trên cả nước, và đặc biệt là sự quyết liệt, đúng đắn trong chỉ đạo của Chính phủ trong chiến dịch “phủ” vaccine trên toàn quốc và chuyển nền kinh tế từ chiến lược “không có Covid-19” sang “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả với Covid-19”. Tuy nhiên, cùng với sự xuất hiện và lan rộng của biến thể Omicron, tình trạng khủng hoảng năng lượng và cuộc xung đột Nga- Ucraina ngày càng căng thẳng... sẽ tiếp tục là rủi ro và thách thức rất lớn tới triển vọng hồi phục của kinh tế toàn cầu trong năm 2022.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2021, Công ty CP SX & XNK Lâm sản Sài Gòn có những thuận lợi và khó khăn cơ bản sau:

- Đối với khối sản xuất: Năm 2021, tình hình dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp và bùng phát mạnh trên phạm vi toàn thế giới làm đứt gãy chuỗi cung ứng, giá cả vật tư, nguyên liệu và các chi phí vận chuyển tăng cao. Tình trạng thiếu hụt và tăng giá container vận chuyển ảnh hưởng lớn đến giá thành sản phẩm gây khó khăn cho nhà sản xuất, nhà phân phối và bán lẻ sản phẩm. Bên cạnh đó, việc thiếu hụt lao động sản xuất trong tình hình dịch bệnh cũng là một trong những vấn đề khó khăn cho việc thực hiện kế hoạch SXKD của Xí nghiệp.

- Đối với khối kinh doanh: Năm 2021 là năm thứ hai bị ảnh hưởng của đại dịch covid-19 trên toàn thế giới. Tuy nhiên sau Tết Nguyên đán năm 2021, dịch bệnh được kiểm soát, tình hình sản xuất của các nhà máy bắt đầu hoạt động mạnh trở lại, nhu cầu gỗ nguyên liệu tăng cao. Trong thời điểm này do tình hình vận tải đường biển khó khăn, giá container tăng cao nên khan hiếm nguồn nguyên liệu làm giá gỗ tăng cao cùng với năm nay tỷ giá ngoại tệ tương đối ổn định, lãi suất ngân hàng giảm... là một lợi thế cho Bộ phận kinh doanh gỗ nguyên liệu tập trung bán hàng tồn kho, thu hồi công nợ hiệu quả và đạt kết quả cao nhất trong các đơn vị.

- Tiền thuê đất ngày càng tăng cao, khó khăn do dịch bệnh kéo dài nhiều công ty phải đóng cửa nên trả mặt bằng nhiều là những vấn đề thách thức cho bộ phận kinh doanh kho bãi và cho thuê văn phòng.

Tuy nhiên nhờ có sự tin tưởng, ủng hộ của lãnh đạo Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần và sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, Công ty CP SX & XNK Lâm sản Sài Gòn đã nỗ lực hoàn thành kế hoạch mà Công ty đề ra.

II. KẾT QUẢ VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021:

1. KẾ HOẠCH SXKD ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1/ Doanh thu	: 280 tỷ đồng
2/ Lợi nhuận trước thuế	: 4,8 tỷ đồng
3/ Tỷ lệ cổ tức	: 8% (trên vốn điều lệ)
4/ Thu nhập bình quân	: 8.200.000 đ/ người/tháng

2. KẾT QUẢ SXKD TOÀN CÔNG TY:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	% TH so với KH 2021	% TH so với năm 2020
1	Giá trị sản xuất	Tr.đ	118,000	119,081	80,015	101%	149%
	Sản phẩm CN chủ yếu	Tr.đ	118,000	119,081	80,015	101%	149%
	a. Hàng trong nhà		-	-	-		
	b. Hàng ngoài trời		118,000	119,081	80,015	101%	149%
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	280,000	271,023	239,361	97%	113%
3	Kim ngạch XNK	USD	10,600,000	11,749,601	8,474,412	111%	139%
	Trong đó : Xuất khẩu	USD	4,800,000	5,207,469	3,224,080	108%	162%
4	Nộp ngân sách NN	Tr.đ					
	a. Số phải nộp		20,000	23,281	20,751	116%	112%
	b. Số đã nộp		21,000	22,757	21,604	108%	105%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ					
	a. Lãi (+)		4,800	5,263	2,646	110%	199%
	b. Lỗ (-)						
6	Cổ tức	%	8%	8%	5%	100%	160%
7	Lao động & thu nhập						
	Tổng số lao động	Người	334	323	285	97%	113%
	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/thg	8,200	10,087	8,248	123%	122%

3. KẾT QUẢ SXKD CÁC ĐƠN VỊ:

TT	Đơn vị	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	% TH so với KH 2021	% TH so với năm 2020
1	XN CBL SXK Mỹ Nguyên						

	Doanh thu	Tr. Đồng	118,000	122,613	80,015	104%	153%
	Kim ngạch XNK	USD	4,800,000	5,760,577	3,578,562	120%	161%
	- Xuất khẩu	-	4,800,000	5,207,469	3,224,080	108%	162%
	- Nhập khẩu	-		553,108	354,482		156%
	Lãi gộp	Tr. Đồng	4,200	3,118	700	74%	445%
2	XN CBGXX Long Bình Tân						
	Doanh thu	Tr. Đồng	2,600	3,031	3,180	117%	95%
	Lãi gộp	Tr. Đồng	1,200	1,447	1,058	121%	137%
3	Phòng Kinh doanh						
	Doanh thu	Tr. Đồng	150,000	134,867	144,555	90%	93%
	Kim ngạch NK	USD	5,800,000	5,989,024	4,895,850	103%	122%
	- Nhập khẩu gỗ xẻ	-	5,800,000	5,989,024	4,895,850	103%	122%
	- Nhập khẩu gỗ tròn	-					
	- Nhập khẩu gỗ khác	-					
	Lãi gộp	Tr. Đồng	2,200	10,354	6,866	471%	151%
4	Bộ phận KD kho bãi						
	Doanh thu	Tr. Đồng	8,200	8,077	8,754	99%	92%
	Lãi gộp	Tr. Đồng	4,900	4,120	5,191	84%	79%
5	Bộ phận cho thuê VP						
	Doanh thu	Tr. Đồng	3,600	2,727	3,235	76%	84%
	Lãi gộp	Tr. Đồng		-167	-285		59%

4. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021:

4.1. ĐÁNH GIÁ TỪNG ĐƠN VỊ VÀ CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH:

4.1.1 KHẤU SẢN XUẤT:

*** XÍ NGHIỆP CBL SXK MỸ NGUYÊN:**

Tình hình sản xuất bàn ghế gỗ ngoài trời tại Xí nghiệp CBL SXK Mỹ Nguyên năm 2021 gặp khó vì không có tính cạnh tranh về giá trong việc nhận các đơn hàng so với các doanh nghiệp tư nhân cùng ngành trong tình hình cạnh tranh đơn hàng gay gắt như hiện nay. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của dịch Covid -19, giá nguyên vật liệu và các chi phí (phí vận chuyển tàu biển, thuê container...) tăng cao; thiếu lao động, lương công nhân tăng cao; nhiều đơn hàng giá thấp không hiệu quả nhận từ năm 2020 kéo dài đến tháng 09/2021; đơn hàng xuất trễ nhiều vì không đảm bảo công xuất và thiếu container...nên mặc dù doanh thu cao nhưng hiệu quả lợi nhuận Xí nghiệp đạt không cao và không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, năm 2021 Xí nghiệp phát triển thêm dòng sản phẩm Wicker kết hợp gỗ và các nguyên liệu khác (nhôm, sắt, mây...) để đa dạng hóa sản phẩm và tăng doanh thu cho Xí nghiệp. Tuy nhiên vì giá vật tư, nguyên liệu sắt, nhôm năm nay tăng cao nên mặt hàng này cũng chỉ hoạt động cầm chừng để duy trì sản xuất chứ không hiệu quả. Vì vậy, kết quả thực hiện năm 2021 doanh thu Xí nghiệp là 122 tỷ đồng đạt 104% so với kế hoạch năm 2021 (118 tỷ đồng), tăng 53% so với

năm 2020 và lợi nhuận là 3,1 tỷ đồng đạt 74% kế hoạch năm (4,2 tỷ đồng), tăng 355% so với năm 2020.

Các chế độ, chính sách cho người lao động luôn được quan tâm đầy đủ, kịp thời. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2021 là 8.526.990 đồng/người/tháng, tăng 22% so với năm 2020 (7.015.000 đồng/người/tháng).

Ban điều hành xí nghiệp cần phải nhìn nhận đánh giá một cách chính xác nội tại của mình: điểm mạnh, điểm yếu để mạnh dạn đưa ra các biện pháp khắc phục đồng thời rút kinh nghiệm cho việc thực hiện kế hoạch năm 2022 và các năm tiếp theo. Đặc biệt là:

- + Công tác nhân sự, phải có các chính sách thỏa đáng cho người lao động nhằm sàng lọc công nhân có tay nghề và tuổi trẻ để đẩy mạnh sản xuất.

- + Củng cố phòng mẫu, tăng cường công tác thiết kế, phát triển mẫu tạo ra những sản phẩm riêng của Xí nghiệp để chào hàng cho khách hàng.

- + Rà soát kỹ giá vật tư, nguyên liệu đầu vào khi xây dựng phương án sản xuất kinh doanh nhằm đưa ra mức giá cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành để đảm bảo nhận được những đơn hàng tốt, có hiệu quả.

- + Cần thận trọng và tính toán kỹ hơn trong việc nhận đơn hàng và các đơn hàng trái vụ để đạt hiệu quả cao hơn và nâng cao đời sống cho người lao động.

*** XÍ NGHIỆP CBGXX LONG BÌNH TÂN:**

Năm 2021 Xí nghiệp CBGXX Long Bình Tân kinh doanh hoạt động tốt, ổn định nên hiệu quả đạt tốt. Doanh thu thực hiện năm 2021 của Xí nghiệp XKG Long Bình Tân là 3 tỷ đồng đạt 117% so với kế hoạch năm (2,6 tỷ đồng), giảm 5% so với năm 2020 và lợi nhuận là 1,4 tỷ đồng đạt 121% kế hoạch, tăng 36% so với năm 2020, góp phần mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

4.1.2 KHÂU KINH DOANH:

Năm 2021, hoạt động kinh doanh gỗ là mảng hoạt động thương mại mang lại hiệu quả cao nhất trong các mảng hoạt động của Công ty. Tình hình kinh doanh gỗ nguyên liệu 06 tháng đầu năm 2021 tiến triển tốt do nhu cầu nguyên liệu gỗ thông của những nhà máy sản xuất xuất khẩu hiện nay rất lớn. Tình hình khan hiếm gỗ nguyên liệu làm giá gỗ tăng cao là một lợi thế cho Bộ phận kinh doanh gỗ nguyên liệu tập trung bán hàng và thu hồi công nợ hiệu quả và đạt kết quả cao nhất trong các đơn vị. Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu cao đạt hơn 7%. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của đợt bùng phát lần 4 của dịch Covid, từ đầu quý III/2021, thực hiện theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cách giãn đến cách ly toàn xã hội để phòng sự lây lan của dịch Covid 19 diễn ra ở nhiều địa phương, kéo theo hàng loạt khó khăn cho các doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp và khu công

nghiệp ở các tỉnh, thành phố phía Nam buộc phải tạm dừng hoạt động nên hiệu quả kinh doanh của gỗ nguyên liệu bị giảm nhiều. Kết quả thực hiện năm 2021 doanh thu bộ phận kinh doanh là 135 tỷ đồng đạt 90% so với kế hoạch năm 2021 (150 tỷ đồng), giảm 7% so với năm 2020 và lợi nhuận là 10 tỷ đồng đạt 471% so với kế hoạch, tăng 51% so với năm 2020. Hàng tồn kho gỗ nguyên liệu đến 31/12/2021 là 4.792m³. Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 1.514.060.203 đồng.

4.1.3 KHẤU DỊCH VỤ:

Hoạt động của bộ phận cho thuê văn phòng và kinh doanh kho bãi năm 2021 còn gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 kéo dài và bùng phát mạnh trở lại. Nhiều địa phương bị phong tỏa, các doanh nghiệp phải đóng cửa để phòng chống dịch, nhiều khách hàng trả mặt bằng vì kinh doanh khó khăn. Bên cạnh đó, Công ty cũng giảm giá thuê để hỗ trợ khách hàng nên hiệu quả kinh doanh năm 2021 không đạt kế hoạch. Trong đó:

+ Doanh thu thực hiện năm 2021 của bộ phận kinh doanh kho bãi là 8 tỷ đồng đạt 99% so với kế hoạch (8,2 tỷ đồng), giảm 8% so với năm 2020 và lợi nhuận là 4,1 tỷ đồng đạt 84% kế hoạch, giảm 21% so với năm 2020.

+ Doanh thu thực hiện năm 2021 của bộ phận cho thuê văn phòng là 2,7 tỷ đồng đạt 76% so với kế hoạch (3,6 tỷ đồng), giảm 16% so với năm 2020 và lợi nhuận là -167 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

+ *Nhà 146 Cách Mạng Tháng Tám – quận Tân Bình:* Công ty thuê lại của Công ty kinh doanh Nhà, giá thuê tăng hàng năm. Công ty đã thành lập Chi nhánh tại đây và đang làm phòng trưng bày bán và giới thiệu sản phẩm đồ gỗ đến khách hàng. Doanh thu năm 2021 là 886 triệu đồng nhưng lãi -15 triệu đồng.

+ *Kho quận 7:* hoạt động tốt và đã khai thác hết diện tích trống. Doanh thu năm 2021 là 4 tỷ đồng và lợi nhuận là 3 tỷ đồng.

+ *Kho Phú Lâm:* hoạt động tốt và đã khai thác hết diện tích trống. Doanh thu năm 2021 là 1,1 tỷ đồng và lợi nhuận là 259 triệu đồng.

+ *Kho Hóc Môn:* khách hàng trả kho và chi phí sửa chữa kho bãi đã cũ, xuống cấp phát sinh trong năm nhiều nên hiệu quả đạt không cao. Doanh thu năm 2021 là 2 tỷ đồng và lợi nhuận là 833 triệu đồng. Vị trí này đã hết hạn hợp đồng thuê đất vào cuối năm 2020. Công ty đã nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch - Đầu tư thành phố để làm thủ tục thuê đất mới và đang chờ UBND huyện phê duyệt. Đây là một nguyên nhân có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh tại kho này của những năm kế tiếp.

+ *Tại văn phòng Công ty:* do ảnh hưởng của đại dịch covid-19, khách hàng kinh doanh khó khăn trả lại mặt bằng nhiều nên còn nhiều phòng trống chưa khai thác hết, giá thuê đất cao. Bên cạnh đó, Công ty phải giảm giá thuê để hỗ trợ khách hàng kinh doanh khó khăn do

dịch bệnh nên hoạt động này bị lỡ.

4.1.4 KHẤU DỰ ÁN:

Hiện nay Công ty đang quản lý và sử dụng 6 khu đất phi nông nghiệp như sau:

+ Khu đất tại Văn phòng công ty – số 64 Trương Định, P. Võ Thị Sáu, Quận 3:

- Công ty vẫn chưa ký được hợp đồng thuê đất. Từ nhiều năm nay, UBND thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Công ty ký hợp đồng thuê lại của Công ty phát triển kinh doanh nhà thành phố Hồ Chí Minh nhưng Ban điều hành không đồng ý và tiếp tục yêu cầu UBND thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty ký hợp đồng với Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hồ Chí Minh.

- Hiện nay Công ty đang sử dụng khu đất này làm văn phòng làm việc và cho thuê văn phòng; tuy nhiên chi phí tiền thuê đất các năm gần đây tăng mạnh ảnh hưởng tới tình hình SXKD của Công ty. Doanh thu từ việc cho thuê văn phòng tạm thời bù đắp cho chi phí này tuy nhiên hiện nay do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 kéo dài, cùng với cơ sở hạ tầng lâu năm, lạc hậu vì vậy khó cạnh tranh với các tòa nhà cho thuê văn phòng cùng khu vực nên việc duy trì doanh thu để bù đắp chi phí thuê đất của Công ty gặp nhiều khó khăn.

+ Khu đất tại Xí nghiệp CBGXK Long Bình Tân – Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:

Hợp đồng thuê đất đã hết hạn từ năm 2010. Năm 2017, Công ty nhận được Quyết định thu hồi đất của UBND tỉnh Đồng Nai nhưng Công ty không đồng ý. Ngày 11/03/2022, Công ty Vinafor Sài Gòn nhận được Thông báo số 934/STNMT-QH ngày 16/2/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất do Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu Lâm sản Sài Gòn sử dụng tại phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý; thực hiện bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý trước ngày 28/2/2022 theo Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 22/03/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, theo Kết luận Thanh tra Chính phủ số 1452/KL-TTCP ngày 21/8/2020 về chấp hành pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai, trong đó có đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh theo Chỉ thị 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ tại Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam; Tổng Công ty Lâm nghiệp và Tổng Công ty Chè Việt Nam; trong đó có nội dung kết luận và kiến nghị: “UBND tỉnh Đồng Nai chỉ đạo (1) Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, xem xét báo cáo UBND tỉnh xử lý về việc tiếp tục cho Công ty cổ phần Sản xuất và Xuất nhập khẩu Lâm sản Sài Gòn thuê đất theo quy hoạch sử dụng đất;...”. Vì vậy, Công ty đang tiến hành làm Công văn kiến nghị UBND tỉnh Đồng Nai, Sở TNMT tỉnh Đồng Nai xem xét thực hiện tiếp tục cho Vinafor Sài Gòn thuê đất, ký hợp đồng thuê đất như trước đây theo quy hoạch sử dụng đất theo Kết luận Thanh tra số 1452/KL-TTCP ngày 21/8/2020 của Thanh tra Chính phủ đã ban hành. Công ty sẽ nghiên cứu, thực hiện đầu tư khu đất theo quy hoạch địa phương.

+ Khu đất tại số 57/6 ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn:

- Tháng 12/2020 là hết hạn hợp đồng thuê đất. Công ty đã nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch - Đầu tư thành phố để làm thủ tục thuê đất mới và UBND huyện Hóc Môn xin điều chỉnh chỉ tiêu xây dựng từ thấp tầng lên cao tầng và đang chờ chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

+ Khu đất tại số 97/2/20 đường Kinh Dương Vương, P. 12, Quận 6:

- Công ty đã có cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Sở Tài nguyên & Môi trường thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/10/2018.

+ Khu đất tại số 30/1, đường Nguyễn Văn Quỳ, P. Phú Thuận, Quận 7:

- Năm 2021, Công ty đã tiến hành khởi kiện hành chính đối với Chi cục thuế Quận 7 – huyện Nhà Bè về việc yêu cầu Công ty Vinafor Sài Gòn nộp tiền thuế nợ và chậm nộp từ năm 2014 đến nay. Ngày 12/11/2021, Tòa án nhân dân TP.HCM đã ra bản án sơ thẩm số 1120/2021/HC-ST về việc khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực thu tiền thuê đất. Theo nội dung bản án, Tòa án nhân dân TP.HCM tuyên Chi cục thuế Quận 7 – huyện Nhà Bè phải áp dụng đơn giá thuê đất theo hợp đồng số 2601/HĐ-ĐĐ, ngày 30/12/1997 đối với Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu Lâm sản Sài Gòn và bác bỏ các thông báo thu tiền thuê đất của Chi cục thuế. Tuy nhiên, ngày 25/11/2021 Viện kiểm soát nhân dân TP.HCM đã có Quyết định số 6399/QĐ-VKS-HC về việc quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án sơ thẩm số 1120/2021/HC-ST ngày 12/11/2021 của Tòa án nhân dân TP.HCM và đề nghị Tòa án cấp cao tại TP.HCM xét xử vụ án theo hướng sửa Bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Vinafor Sài Gòn. Công ty đang xin ý kiến Tổng công ty LNVN – ctcptư vấn và hỗ trợ Công ty trong vụ kiện này để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty, người lao động và Cổ đông Công ty Vinafor Sài Gòn.

+ Chi nhánh Tân Bình tại số nhà 146 Trường Chinh, Phường 12, Quận Tân Bình:

- Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0300635522-003, đăng ký lần đầu ngày 18/04/2019 của Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện nay, Công ty đang tập trung hoàn thiện các khâu pháp lý và xin cấp thông tin quy hoạch theo hướng dẫn mới của các Sở ban ngành.

4.1.5 CÔNG TÁC KẾ HOẠCH - THỊ TRƯỜNG:

- Công tác kế hoạch luôn kịp thời, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của Ban điều hành trong công tác điều hành các hoạt động của Công ty cũng như hoàn thành đúng quy định các yêu cầu về báo cáo thống kê của các cơ quan chức năng.

- Duy trì Hệ thống chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015; FSC-COC của Công ty và BSCI của Xí nghiệp.

- Công tác theo dõi tiến độ sản xuất, giao hàng và hỗ trợ xí nghiệp trong công tác sản xuất,

đầu tư được phòng thực hiện sát sao và giải quyết nhanh chóng. Phòng KHTT đã duy trì mối quan hệ tốt với các khách hàng truyền thống và tìm kiếm khai thác thêm khách hàng mới xuất khẩu đi thị trường Mỹ. Phối hợp chặt chẽ với Xí nghiệp để đảm bảo chất lượng hàng và xuất hàng đúng với thời gian cam kết với khách hàng. Thu đủ 100% tiền hàng xuất khẩu và không để phát sinh nợ xấu. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Phòng vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc mở rộng thị trường mới cho Xí nghiệp vì còn nhiều vấn đề hạn chế trong việc thiết kế mẫu mã và giá thành cao khó cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành khác.

4.1.6 CÔNG TÁC ĐẦU TƯ – XÂY DỰNG:

Năm 2021, hai Xí nghiệp đã thực hiện được:

+ Xí nghiệp Long Bình Tân: sửa chữa xây dựng tường rào với tổng giá trị đầu tư là 149.215.000 đồng.

+ Xí nghiệp Mỹ Nguyên: sửa chữa máy móc thiết bị, nhà vệ sinh, tường rào, mương thoát nước, lợp lại mái kho thành phẩm... với tổng giá trị đầu tư là 846.134.914 đồng.



Tình hình thực hiện dự án đầu tư xây dựng mở rộng tại Xí nghiệp Mỹ Nguyên: Được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị, năm 2021 Công ty đã hoàn thành xong Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Kho thành phẩm – Mái vòm và cung cấp lắp đặt máy móc thiết bị tại Xí nghiệp CBL SXK Mỹ Nguyên trực thuộc Công ty Vinafor Sài Gòn với tổng giá trị quyết toán là **10.990.509.182 đồng**. Cụ thể như sau:

• Chi phí xây dựng:	5.903.806.435 đồng
• Chi phí thiết bị:	4.064.790.400 đồng
• Chi phí quản lý dự án:	300.000.000 đồng
• Chi phí tư vấn đầu tư:	576.057.000 đồng
• Chi phí khác:	145.855.347 đồng

4.1.7 CÔNG TÁC KẾ TOÁN TÀI CHÍNH:

- Thực hiện báo cáo tài chính theo định kỳ đầy đủ, kịp thời.
- Đảm bảo nguồn vốn kinh doanh cho hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty.
- Duy trì quan hệ tốt với ngân hàng.
- Tích cực học tập và áp dụng kịp thời những thay đổi về chế độ kế toán. Chấp hành tốt chế độ chính sách của Nhà nước.
- Có kế hoạch kiểm tra đột xuất hoặc định kỳ các đơn vị trong Công ty.

4.1.8 PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH (Bộ phận quản lý lao động – tiền lương)

Công tác lao động tiền lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động thực hiện kịp thời, đúng người đúng việc. Công tác hành chính, văn thư cũng được thực hiện kịp thời, chu đáo, không có sự sơ sót.

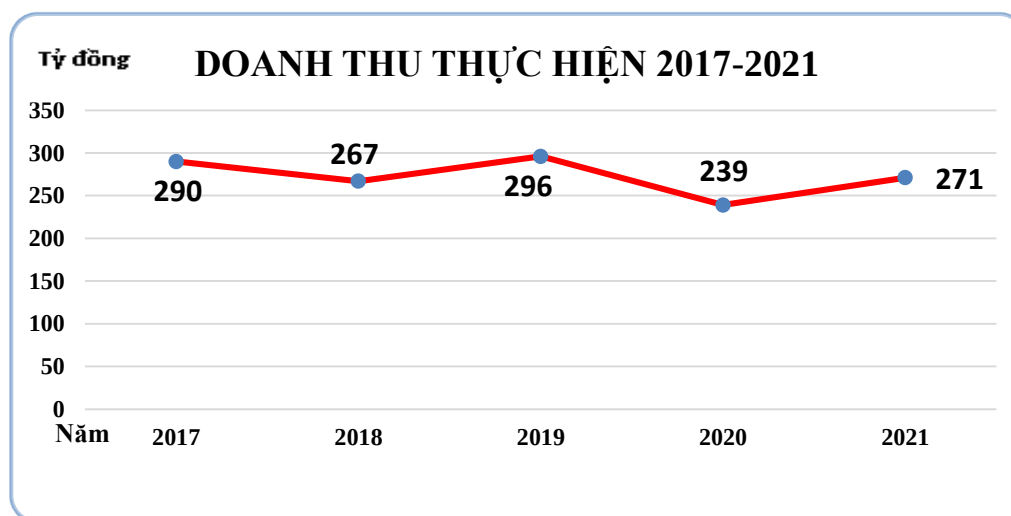
4.1.9 CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ

Chính quyền luôn kết hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể thực hiện tích cực các hoạt động xã hội, vận động đoàn viên tham gia tích cực công tác SXKD, đồng thời tổ chức được nhiều hoạt động chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động, tổ chức tham quan, du lịch, cũng như hỗ trợ cho người lao động tại các xí nghiệp khi gặp thiên tai, bão lụt...

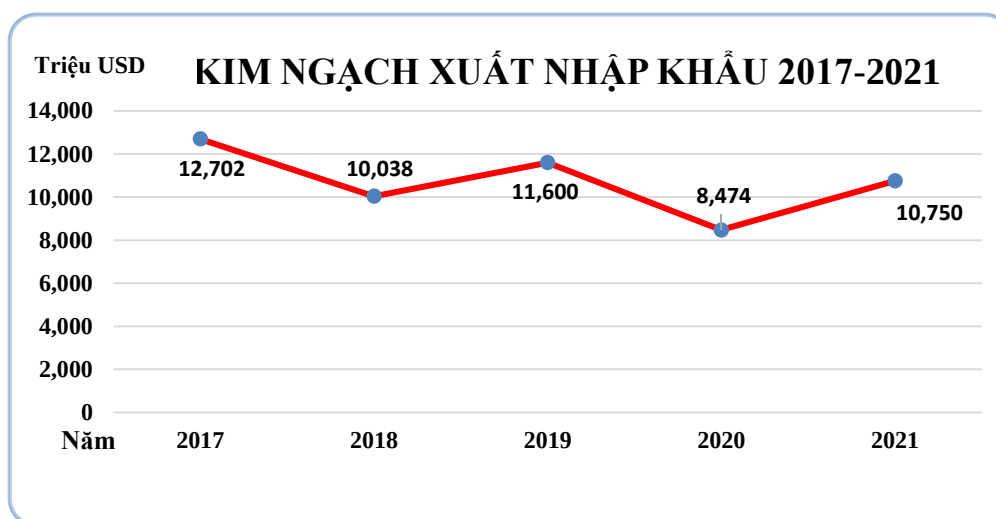
Các tổ chức đoàn thể cần tích cực hơn nữa trong việc sâu sát, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của CBCNV, người lao động để phản ánh, đề xuất chính quyền giải quyết kịp thời và xây dựng phong trào thể dục thể thao, tạo sân chơi thiết thực nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết và xây dựng môi trường làm việc sáng khoái văn minh, hoà đồng.

4.2. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

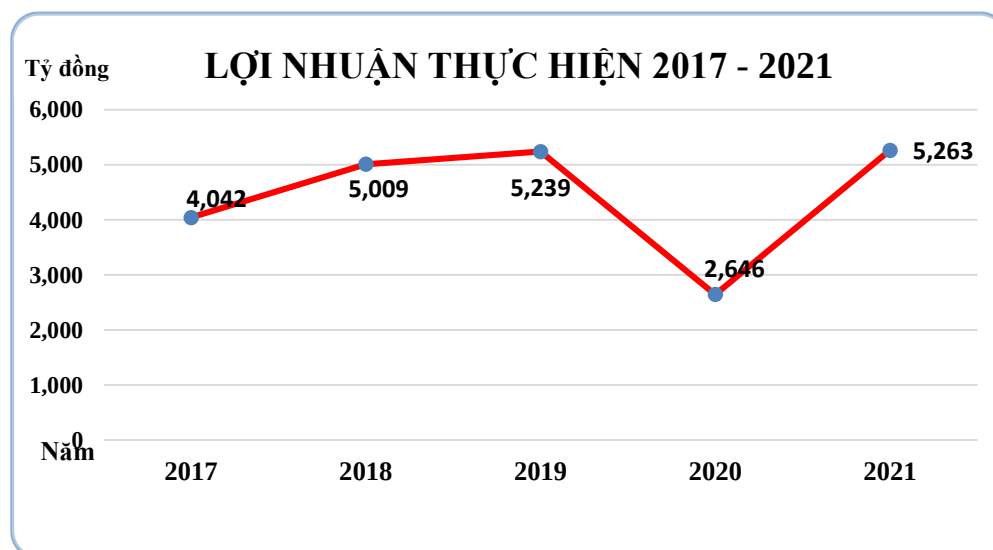
- **Doanh thu:** Năm 2021, toàn Công ty thực hiện doanh thu 271 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch năm, tăng 13% so với năm 2020.



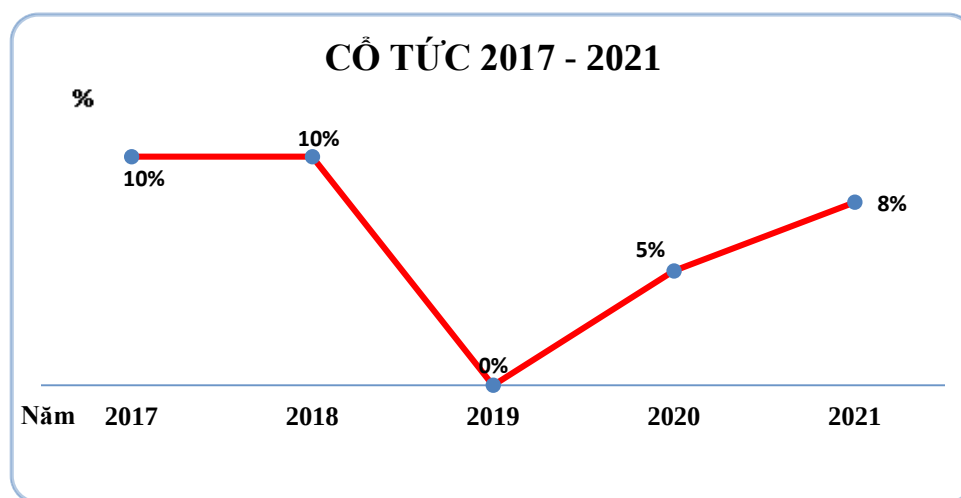
- **Kim ngạch xuất nhập khẩu:** Năm 2021, kim ngạch XNK thực hiện 11,7 triệu usd, đạt 111% so với kế hoạch năm, tăng 39% so với năm 2020. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu thực hiện 5,2 triệu usd đạt 108% so kế hoạch năm, tăng 62% so với năm 2020 và kim ngạch nhập khẩu thực hiện 6,5 triệu usd đạt 113% so với kế hoạch đề ra, tăng 25% so với năm 2020.



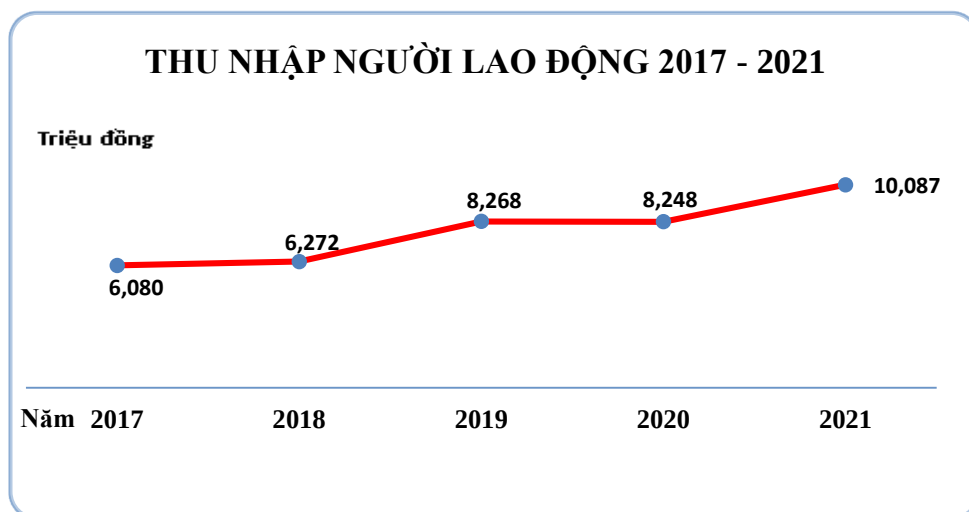
- **Lợi nhuận:** Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty là 5,2 tỷ đồng đạt 110% kế hoạch năm và tăng 99% so với năm 2020. Đây là chỉ tiêu hàng đầu được Công ty đặc biệt chú trọng.



- **Cổ tức:** Dự kiến cổ tức năm 2021 là 8% vốn điều lệ, đạt 100% kế hoạch đề ra.



- **Thu nhập người lao động:** Năm 2021, thu nhập bình quân của người lao động trong toàn Công ty là 10.087.000 đồng/người/tháng đạt 123% kế hoạch năm, tăng 22% so với năm 2020. Đây là một thành quả đáng ghi nhận của Công ty khi vẫn đảm bảo đời sống của người lao động được ổn định và ngày càng nâng cao trong thời điểm dịch bệnh khó khăn hiện nay.



* **Tóm lại:** Năm 2021, mặc dù nền kinh tế hiện nay đang trong bối cảnh thị trường toàn cầu có nhiều biến động, bất ổn. Bên cạnh thảm họa thiên tai xảy ra nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt với sự bùng phát trở lại mạnh mẽ và lan rộng của đại dịch Covid-19 đến hầu hết các quốc gia đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế trong đó có Việt Nam, gây thiệt hại rất lớn về con người cũng như sự phát triển của nền kinh tế toàn cầu nhưng Công ty Vinafor Sài Gòn đã cố gắng nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao với mức cao nhất, các chỉ tiêu về doanh thu, kim ngạch XNK đều hoàn thành tốt, đặc biệt là chỉ tiêu thu nhập của người lao động tăng 22% và vượt 10% chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận mà ĐHCĐ và HĐQT Công ty đã đề ra là 4,8 tỷ đồng. Các bộ phận kinh doanh đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đã giao, chỉ trừ đơn vị sản xuất bàn ghế ngoài trời Xí nghiệp CBLS XK Mỹ Nguyên và bộ phận cho thuê kho bãi và văn phòng do chịu

ảnh hưởng nhiều bởi đại dịch covid-19 nên không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 đề ra.

III/ BÁO CÁO TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH TRONG NĂM 2021:

1. Phân phối lợi nhuận của năm 2020 như sau:

1.1 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 2.646.296.783 đồng
1.2 Thuế Thu nhập doanh nghiệp	: 595.054.451 đồng
1.3 Lợi nhuận sau thuế	: 2.051.242.332 đồng
1.4 Phân phối lợi nhuận sau thuế:	
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi (20%)	: 410.248.466 đồng
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành (3%)	: 61.537.270 đồng
- Thưởng HĐQT và BKS (2.5%)	: 51.281.058 đồng
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (16%)	: 328.194.537 đồng
- Chia cổ tức (58.5%)	: 1.199.981.000 đồng

2. Thực hiện chế độ chính sách trong năm 2021:

Công ty luôn chấp hành tốt mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước như nộp đầy đủ các loại thuế. Đối với người lao động, Công ty luôn quan tâm và thực hiện đầy đủ các chế độ như:

- Chi phí tiền lương toàn Công ty năm 2021	: 40.592.195.340 đồng
- Nộp ngân sách nhà nước năm 2021	: 22.898.859.966 đồng
- Kinh phí công đoàn năm 2021	: 244.513.078 đồng
- Nộp BHXH năm 2021	: 2.124.705.892 đồng
- Nộp BHYT năm 2021	: 365.725.072 đồng
- Nộp BHTN năm 2021	: 93.626.783 đồng

3. Phân phối lợi nhuận năm 2022 (dự kiến):

1.1 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 5.263.049.577 đồng
1.2 Thuế thu nhập doanh nghiệp	: (1.619.407.699) đồng
1.3 Tăng thuế TNDN do điều chỉnh KTTN 2020	: (152.230.947) đồng
1.4 Giảm thuế TNDN do chuyển CP lãi vay được trừ 2020	: 3.658.965 đồng
1.5 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	: 3.495.069.896 đồng
1.6 Phân phối lợi nhuận:	
a. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (19,6%)	: 683.857.473 đồng
b. Quỹ khen thưởng Ban điều hành (3%)	: 104.852.097 đồng
c. Thưởng HĐQT và BKS (2,5%)	: 87.376.747 đồng
d. Quỹ đầu tư phát triển (20%)	: 699.013.979 đồng
e. Chia cổ tức (8% trên vốn điều lệ 23.999.620.000đ) (54,9%):	1.919.969.600 đồng

IV- TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ NGOÀI NĂM 2021:

1. Đầu tư cổ phiếu EXIMBANK:

- Tổng số cổ phần sở hữu tính đến 31/12/2021: 4.023 Cổ phiếu (giá gốc 28.653.939 đồng)

2. Đầu tư vào Công ty cổ phần nguyên liệu giấy Tân Thành:

- Tổng số cổ phần sở hữu tính đến 31/12/2021: 903 CP (1.000.000đ/CP)

V- BÁO CÁO TÌNH HÌNH CÔNG NỢ ĐẾN NGÀY 31/12/2021:

*** Nợ phải thu khách hàng: 17.372.908.142 đồng**

Trong đó: Nợ khó đòi là 1.174.912.192 đồng (đã được trích lập dự phòng)

*** Nợ phải trả: 91.355.297.478 đồng**

Trong đó: + Nợ phải trả khách hàng: 37.254.410.398 đồng (*hàng mua đang vận chuyển: 7.166.877.662 đồng*)

+ Nợ phải trả ngân hàng: 54.100.887.080 đồng

VI- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022:

1. Toàn Công ty:

a/ Doanh thu : 285 tỷ đồng

b/ Kim ngạch XNK : 11 triệu usd

Trong đó: + Xuất khẩu : 5,9 triệu usd

+ Nhập khẩu : 5,1 triệu usd

c/ Lợi nhuận trước thuế : 4,8 tỷ đồng

d/ Tỷ lệ cổ tức : 8% (trên vốn điều lệ)

e/ Thu nhập bình quân : 11.400.000đ/ người/tháng

2. Từng đơn vị:

STT	Đơn vị	Doanh thu (Tr.đồng)	Kim ngạch XNK (USD)	Lợi nhuận (Tr.Đồng)
1	Xí nghiệp CBL SXK Mỹ nguyên	142,000	6.000.000	5,000
2	Xí nghiệp CBG XK Long Bình Tân (cho thuê kho bãi)	2,800		1,300
3	Phòng Kinh doanh	135,000	5.500.000	2,800
4	Bộ phận kinh doanh kho bãi	8,000		4,900
5	Cho thuê văn phòng	2,800		theo thực tế

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2022:

Để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Ban điều hành Công ty CP SX và XNK Lâm sản Sài Gòn đề ra các biện pháp sau:

*** *Khâu sản xuất:***

- Tăng nguồn vốn để đảm bảo cho hoạt động sản xuất, đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu xuất khẩu và mở rộng thị phần xuất khẩu đồ gỗ của Công ty.
- Giảm giá thành sản phẩm đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Tăng cường đầu tư các thiết bị, máy móc CNC để giảm phụ thuộc vào nhân công.
- Củng cố phòng mẫu, tăng cường công tác thiết kế.
- Nhanh chóng hoàn thiện showroom trưng bày mẫu. Phát triển thêm nhiều mẫu mã mới đáp ứng thị hiếu của khách hàng và thị trường sản phẩm gỗ hiện nay.
- Chất lượng sản phẩm và bảo đảm tiến độ giao hàng là những mục tiêu quan trọng để nâng cao uy tín và tính cạnh tranh các sản phẩm của Công ty.
- Tích cực tìm kiếm đơn hàng của khách hàng ở các thị trường mới có tiềm năng.
- Có các chính sách thỏa đáng cho người lao động nhằm sàng lọc công nhân có tay nghề và tuổi trẻ để đẩy mạnh sản xuất.
- Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 để đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất tại Xí nghiệp.

*** *Khâu kinh doanh:***

- Tăng nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh nhằm đẩy mạnh hoạt động nhập khẩu gỗ nguyên liệu cung cấp cho thị trường gỗ trong nước để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Tuân thủ tiêu chí hàng đầu của bộ phận Kinh doanh: Kinh doanh hiệu quả, đảm bảo trên cơ sở bảo toàn và phát triển vốn.
- Hoạt động kinh doanh phải quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ và bán hàng tồn kho.
- Tổ chức tốt công tác điều nghiên khách hàng trước khi bán hàng nhằm hạn chế nợ quá hạn, nợ khó đòi.
- Nghiên cứu mở rộng mặt hàng mới ngoài gỗ nhằm đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh.
- Tăng cường bán trực tiếp tại kho Công ty cho các khách hàng mua số lượng nhỏ, thu tiền ngay nhằm giảm thiểu công nợ, thu hồi vốn nhanh, tăng hiệu quả kinh doanh.

*** *Khâu dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi:***

- Tích cực tìm kiếm khách hàng, tập trung khai thác các diện tích đất trống/phòng còn trống với hiện trạng như hiện nay có và tích cực chăm sóc tốt khách hàng hiện tại.
- Hoàn tất các thủ tục giấy tờ nhà đất đối với các lô đất chưa ký hợp đồng thuê.

- Tiếp tục tập trung hoàn thiện các khâu pháp lý và xin cấp thông tin quy hoạch theo hướng dẫn mới của các Sở ban ngành để sớm triển khai dự án tại các lô đất Công ty đang quản lý.

- Tăng cường hoạt động cho thuê Văn phòng Online.
- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát hệ thống PCCC tại đơn vị và các kho bãi.
- Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Thực hiện nghiêm các Chỉ thị của Chính phủ và tuân thủ thực hiện yêu cầu 5K trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

*** Khâu dự án:**

- Tập trung hoàn thiện hồ sơ pháp lý các lô đất của Công ty trong thời gian chờ triển khai các dự án, mục tiêu là giữ đất để tiếp tục khai thác sử dụng.

*** Ban điều hành Công ty:**

- Trình các chủ sở hữu xin tăng vốn điều lệ Công ty từ 23,9 tỷ lên 56 tỷ đồng để đảm bảo nguồn vốn hoạt động, thể hiện sự quy mô của Công ty. Tạo hình ảnh và nâng cao uy tín với các tổ chức tín dụng để thuận lợi hơn khi vay vốn ngân hàng và chủ động hơn trong quá trình SXKD đồng thời thu hút sự quan tâm tin tưởng của khách hàng lớn cả trong và ngoài nước, tăng cường năng lực cạnh tranh cho Công ty trong hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, công tác quản lý giám sát hoạt động của các bộ phận nhằm thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

- Hoàn thiện các quy chế trong công ty.

- Chủ động và tư vấn kịp thời cho các phòng/xí nghiệp khi có những chính sách mới được áp dụng, những biến động của thị trường.

- Rà soát, cắt giảm các chi phí (điện thoại, điện, nước, văn phòng phẩm, tiếp khách...) nhằm đạt mục tiêu tiết kiệm đề ra.

Với các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra – nhất là chỉ tiêu lợi nhuận, Chúng ta xác định rằng sản xuất kinh doanh ngày càng cạnh tranh gay gắt nhưng chúng ta tin tưởng vững chắc rằng với sự đoàn kết, đồng thuận, chung sức chung lòng của cả tập thể CBNV, sự chỉ đạo, định hướng của Công ty Mẹ - Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần cùng với sự quan tâm sâu sắc, hỗ trợ kịp thời của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty, chúng ta sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, thực hiện thành công nhiệm vụ SXKD năm 2022.

CÔNG TY CP SX VÀ XNK LÂM SẢN SÀI GÒN
TỔNG GIÁM ĐỐC

TÔ NGỌC NGÔI